

THÀNH TỰU NỔI BẬT QUA 5 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH AN GIANG LẦN THỨ X VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA CHO NHIỆM KỲ TỚI

VÕ THỊ ÁNH XUÂN*

Qua 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2015 - 2020, tỉnh An Giang đã đạt được nhiều thành tựu nổi bật, đồng thời rút ra nhiều kinh nghiệm quý trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh của một tỉnh vùng biên giới Tây Nam Tổ quốc. Những thành tựu và kinh nghiệm đó giúp Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh tự tin hướng đến mục tiêu: "Phấn đấu đến năm 2025 kinh tế An Giang thuộc nhóm đầu khu vực đồng bằng sông Cửu Long và đạt mức trung bình cả nước; đến năm 2030 đạt mức trên trung bình cả nước".

NGHỊ quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2015 - 2020 được triển khai trong bối cảnh có sự đan xen của những thuận lợi, thời cơ với những khó khăn, thách thức chung của đất nước, của vùng đồng bằng sông Cửu Long. Thực tế đó đòi hỏi Đảng bộ tỉnh phải chủ động nắm bắt thời cơ, nỗ lực cao để vượt qua thách thức, khơi dậy khát vọng vươn lên trong cán bộ, đảng viên; tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo để tạo ra bước phát triển mới của địa phương.

Tháo gỡ "điểm nghẽn", sắp xếp lại tổ chức bộ máy, chú trọng công tác dân vận

Điểm nổi bật trong nhiệm kỳ qua là Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện 3 khâu đột phá mà

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X đã đề ra và đạt được nhiều kết quả.

Thứ nhất, công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực được chú trọng. Số lượng, chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, cán bộ nông nghiệp, khoa học - công nghệ, lực lượng doanh nhân được nâng lên; nguồn nhân lực xã hội được tăng cường đào tạo, bồi dưỡng gắn với hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề, khởi nghiệp... từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh.

Thứ hai, thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp về cải cách hành chính, qua đó đã cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, nâng cao hình ảnh thân thiện, năng động của tỉnh An Giang, thu hút được nhiều nhà đầu tư lớn,

* Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh An Giang

hiều doanh nghiệp khởi nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực mới. Việc thực hiện một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, phát triển dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích, đăng ký doanh nghiệp qua mạng, đăng ký tài khoản ngân hàng cho doanh nghiệp đạt nhiều kết quả tích cực.

Thứ ba. chú trọng đầu tư, ứng dụng khoa học - công nghệ, nhất là trong nông nghiệp, công nghiệp chế biến, từng bước nâng cao chất lượng, giá trị, sức cạnh tranh của các sản phẩm chủ lực (lúa gạo, thủy sản, rau màu...). Hạ tầng viễn thông, việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hiện đại hóa nền hành chính và các lĩnh vực kinh tế, xã hội... phát triển khá đồng bộ, gắn với xu thế của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Trong nhiệm kỳ qua, Đảng bộ tỉnh đã tìm ra nhiều giải pháp tháo gỡ các "điểm nghẽn" trong thu hút đầu tư, nhất là về cải cách thủ tục hành chính, khuyến khích tập trung đất đai, mời gọi đầu tư phát triển nông nghiệp công nghệ cao, bước đầu hình thành các vùng chuyên canh gắn với nhà đầu tư để giải quyết bài toán sản xuất - chế biến - tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Tỉnh đã mời gọi 60 dự án đăng ký đầu tư vào nông nghiệp, với tổng vốn đăng ký 22.860 tỷ đồng, chiếm gần 25% tổng số dự án và hơn 36% tổng vốn đăng ký đầu tư; thu hút một số doanh nghiệp lớn đầu tư vào lĩnh vực bất động sản, thương mại dịch vụ, công nghiệp năng lượng tái tạo; thực hiện đồng bộ việc nâng cấp, chỉnh trang đô thị trung tâm và xây dựng nông thôn mới vượt tiến độ đề ra. Song song đó, tỉnh ưu tiên đầu tư hạ tầng sản xuất nông nghiệp gắn với cải thiện diện mạo nông thôn, phát triển hạ tầng đô thị, hạ tầng giao thông.... nhằm phục vụ các mục tiêu: phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng- an ninh, phát triển

nông nghiệp, du lịch, khai thác quỹ đất, liên kết vùng,...

Lĩnh vực thương mại, dịch vụ phát triển, chiếm tỉ trọng cao trong cơ cấu kinh tế; thế mạnh về du lịch được phát huy. Tỉnh đã thu hút 22 dự án đầu tư vào du lịch, với tổng vốn đăng ký 6.416 tỷ đồng. Năm 2015, toàn tỉnh thu hút 6,25 triệu lượt khách, doanh thu 1.520 tỷ đồng, đến năm 2019 đạt 9,2 triệu lượt khách, doanh thu 5.500 tỷ đồng. Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng trưởng khá. Năng lượng tái tạo được chú trọng khai thác. Bên cạnh các nhà máy: Điện mặt trời Sao Mai, Điện mặt trời Văn Giáo 1, Điện mặt trời Văn Giáo 2. Năng lượng mặt trời PEN Việt Nam,... có tổng công suất thiết kế khoảng 214MWp, còn có 498 dự án điện mặt trời áp mái với công suất khoảng 3.762kWp, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trên địa bàn tỉnh theo hướng thân thiện với môi trường.

Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, kinh tế của tỉnh tăng trưởng khá ổn định qua từng năm, phù hợp với nguồn lực của địa phương. Năm 2020, quy mô GRDP ước đạt 89.362 tỷ đồng, đứng thứ 5/13 tỉnh, thành phố vùng đồng bằng sông Cửu Long; GRDP bình quân đầu người ước đạt trên 46,8 triệu đồng (tăng 16 triệu đồng so với năm 2015), đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện.

Song song với phát triển kinh tế, tỉnh đã lồng ghép, huy động nhiều nguồn lực để chăm lo an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều đến năm 2020 giảm còn 1,93% (giảm bình quân 1,5%/năm). Chất lượng giáo dục được nâng lên, An Giang là tỉnh có tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp trung học phổ thông quốc gia đứng trong top 10 cả nước và đứng đầu các tỉnh.

thành phố vùng đồng bằng sông Cửu Long 3 năm liền (2017 - 2019). Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu được tập trung chăm lo thực hiện:...

Trong nhiệm kỳ qua, tình đã chú trọng sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị theo Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII. Mô hình Bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân cùng cấp đã thực hiện ở 132/156 xã, phường, thị trấn và 4/11 đơn vị cấp huyện; tất cả 888 khóm, ấp duy trì thực hiện mô hình bí thư chi bộ đồng thời là trưởng khóm, ấp. Ở cấp tỉnh, đã thực hiện mô hình Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy đồng thời là Giám đốc Sở Nội vụ. Ở cấp huyện, 11/11 huyện, thị, thành phố đã thực hiện mô hình Trưởng Ban Tuyên giáo đồng thời là Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng chính trị; 4/11 đơn vị có Trưởng Ban Tổ chức cấp ủy đồng thời là Trưởng Phòng Nội vụ; 2/11 đơn vị có Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra đồng thời là Chánh Thanh tra Nhà nước; 9/11 đơn vị có Trưởng Ban Dân vận đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc. Qua sắp xếp tổ chức bộ máy, trình độ, năng lực, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên được nâng lên; phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đi vào nền nếp, khoa học, bám sát quy chế làm việc, tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ.

Song song đó, các cấp ủy đảng tăng cường lãnh đạo thực hiện tốt công tác dân vận, quy chế dân chủ ở cơ sở. Nhiệm kỳ qua, các cấp, các ngành đã triển khai 13.198 mô hình "Dân vận khéo", trong đó có 2.608 mô hình trong lĩnh vực kinh tế; 7.596 mô hình trong lĩnh vực văn hóa - xã hội; 1.614 mô hình trong lĩnh vực quốc phòng - an ninh, 1.380 mô hình trong xây dựng hệ thống chính trị.

Các cấp chính quyền đã đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường đối thoại, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trên các lĩnh vực. Công tác dân vận trong lực lượng vũ trang đạt nhiều kết quả, thắt chặt tình quân dân trong phát triển kinh tế, giữ vững quốc phòng - an ninh, phòng, chống thiên tai, sạt lở, dịch bệnh:...

Một số hạn chế và kinh nghiệm

Tuy đã có nhiều nỗ lực nhưng trong nhiệm kỳ qua, tình vẫn còn một số chỉ tiêu quan trọng về kinh tế, xã hội chưa đạt theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X. Việc đổi mới mô hình tăng trưởng còn chậm. Việc thực hiện các khâu đột phá có chuyển biến nhưng chưa mang lại hiệu quả rõ nét; chất lượng nguồn nhân lực còn hạn chế; các nghiên cứu khoa học và công nghệ chậm đi vào cuộc sống.

Nông nghiệp phổ biến vẫn còn là sản xuất nhỏ, manh mún, phát triển theo chiều rộng. Công nghiệp đóng góp vào tăng trưởng kinh tế còn thấp. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Những rào cản về tiếp cận đất đai phục vụ thu hút đầu tư chưa được giải quyết căn cơ. Đời sống một bộ phận người dân còn khó khăn, nhất là vùng nông thôn, vùng sạt lở, dân tộc, biên giới.

Công tác chính trị tư tưởng, công tác kiểm tra, giám sát, công tác tổ chức cán bộ từng lúc, từng nơi chưa đáp ứng yêu cầu. Việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị chưa bảo đảm tính liên thông, đồng bộ. Một số cấp ủy, chính quyền chưa quan tâm đổi mới, định hướng công tác dân vận.

Từ những thành tựu và hạn chế trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm kỳ qua, Đảng bộ tỉnh rút ra 4 kinh nghiệm:

Một là, phải giữ vững và phát huy sức mạnh đoàn kết của Đảng bộ, sự đồng thuận của nhân dân trong từng giai đoạn xây dựng và phát triển địa phương.

Hai là, quá trình lãnh đạo của Tỉnh ủy luôn bảo đảm sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa giữ nghiêm các nguyên tắc sinh hoạt Đảng với sự linh hoạt, sáng tạo trong đề ra và thực hiện các chủ trương phù hợp với thực tiễn của địa phương.

Ba là, công tác cán bộ phải được xác định là khâu then chốt của công tác xây dựng Đảng; vai trò tiên phong, gương mẫu, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu và cán bộ chủ chốt các cấp, là yếu tố quyết định việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

Bốn là, chủ động nắm bắt thời cơ, khắc phục khó khăn; phát huy nội lực và tranh thủ tối đa ngoại lực để tạo động lực cho sự phát triển của địa phương.

Ba khâu đột phá và những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong nhiệm kỳ 2020 - 2025

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng bộ tỉnh An Giang xác định một trong những quan điểm phát triển của tỉnh là: "Phát triển kinh tế - xã hội của An Giang được đặt trong sự tương tác với các vùng, miền cả nước, nhất là khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Tăng cường phối hợp và liên kết với các địa phương trong vùng trên tất cả các lĩnh vực để phát triển bền vững". Đảng bộ tỉnh nêu cao quyết tâm chính trị để thực hiện đạt mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra là: "*Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ và hiệu quả quản lý của chính quyền; phát huy dân chủ, kỷ cương; khai thác mạnh mẽ lợi thế so*

sánh của địa phương trong liên kết vùng và hội nhập quốc tế. Phát triển hài hòa giữa kinh tế với văn hóa xã hội, bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân; giữ vững quốc phòng, an ninh. Phân đấu đến năm 2025 kinh tế An Giang thuộc nhóm đầu khu vực đồng bằng sông Cửu Long và đạt mức trung bình cả nước; đến năm 2030 đạt mức trên trung bình cả nước".

Để đạt mục tiêu đó, trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng bộ tỉnh sẽ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt 3 khâu đột phá: 1- Đầu tư kết cấu hạ tầng, đặc biệt là kết cấu hạ tầng giao thông phục vụ phát triển công nghiệp và du lịch; 2- Nâng cao năng lực, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ; cải thiện hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; 3- Cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo nhằm phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trên địa bàn. Ba đột phá này gắn với các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Một là, đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng trong nông nghiệp, tập trung xây dựng thương hiệu nông sản, mở rộng thị trường tiêu thụ nhằm nâng cao chất lượng, giá trị, sức cạnh tranh hàng hóa nông sản tỉnh An Giang. Chuyển đổi tư duy từ sản xuất nông nghiệp đơn thuần sang phát triển kinh tế nông nghiệp; hỗ trợ các doanh nghiệp, các địa phương xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm nông sản chủ lực, tập trung vào ba nhóm sản phẩm là gạo nếp, thủy sản và trái cây, gắn với thực hiện Chương trình "Mỗi xã một sản phẩm" (OCOP).

Hai là, tập trung phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, tạo động lực mới cho tăng trưởng. Ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến nông sản công nghệ cao, năng

lượng sạch; thực hiện hiệu quả chương trình hỗ trợ kêu gọi đầu tư phát triển hạ tầng công nghiệp, hoàn thiện kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp để thu hút đầu tư; phát triển mạnh công nghiệp bảo quản, chế biến hàng nông sản; khuyến khích phát triển các loại hình công nghiệp chế biến có hàm lượng khoa học, công nghệ nhằm tăng giá trị các sản phẩm chủ lực. Phân đấu đến năm 2025, phần lớn các sản phẩm nông nghiệp của tỉnh đều qua chế biến trước khi ra thị trường.

Ba là, phát huy tối đa thế mạnh về thương mại, dịch vụ và du lịch; phát triển mạnh các loại hình dịch vụ du lịch, tín dụng, y tế, đô thị; đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử và có lộ trình phát triển kinh tế số. Phát triển các trung tâm tập kết trung chuyên hàng hóa, các loại hình dịch vụ lô-gi-s-tíc. Phát huy vai trò của các cửa khẩu quốc tế trong việc kết nối đồng bằng sông Cửu Long với thành phố Phnôm-Pênh (Cam-pu-chia) và ngược lại; đẩy mạnh giao thương, phát triển kinh tế biên giới. Phát triển đồng bộ các loại hình du lịch, đa dạng hóa sản phẩm du lịch để thu hút, giữ chân du khách.

Bốn là, huy động các nguồn lực, nhất là nguồn lực của xã hội, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển công nghiệp, du lịch và đô thị. Xây dựng các chính sách thu hút đầu tư, tập trung vào các ngành kinh tế mũi nhọn; huy động nguồn lực đầu tư hệ thống giao thông trọng điểm, kết nối các khu tập trung dân cư, vùng sản xuất, khu công nghiệp, khu du lịch...

Năm là, nâng cao năng lực doanh nghiệp, phát huy vai trò kinh tế tư nhân để trở thành một động lực phát triển. Kiến tạo môi trường đầu tư, kinh doanh cạnh tranh, an toàn, minh bạch; kêu gọi đầu tư, hình thành các doanh nghiệp lớn dẫn dắt, liên kết mạng lưới sản

xuất, chuỗi giá trị, nhất là trên lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, nông nghiệp, du lịch.

Sáu là, phát triển giáo dục - đào tạo gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh. Đẩy mạnh đổi mới giáo dục và đào tạo; tiếp tục triển khai Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh An Giang đến năm 2025. Phát huy tốt vai trò đào tạo nguồn nhân lực của Trường Đại học An Giang, nâng cao chất lượng đào tạo của Trường Cao đẳng Nghề, Trường Cao đẳng Y tế; tạo điều kiện đưa vào hoạt động phân hiệu Trường Đại học Tôn Đức Thắng.

Bảy là, nâng cao chất lượng các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân và góp phần phát triển, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ của tỉnh. Củng cố, hoàn thiện mạng lưới y tế, nhất là y tế cơ sở; phát triển mô hình bác sĩ gia đình; thực hiện tốt bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện, tăng sự hài lòng của người dân. Huy động nhiều nguồn vốn tập trung đầu tư xây dựng, phát triển các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa theo lộ trình (Bệnh viện Y học cổ truyền, Bệnh viện Mắt - Tai Mũi Họng - Răng Hàm Mặt, Bệnh viện Sản Nhi, mở rộng Bệnh viện Tim Mạch...).

Tám là, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và xử lý nghiêm minh những sai phạm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận hướng tới sự đồng thuận, khơi dậy khát vọng phát triển, trí tuệ, trách nhiệm của nhân dân; tăng cường hoạt động giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. □